

TRƯỜNG TRUNG CẤP
QUỐC TẾ MEKONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 69/2024/QĐ-TCQTMK

Cần Thơ, ngày 10 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận học viên hoàn thành khóa tập huấn
Kiến thức an toàn vệ sinh thực phẩm (ngày 10/3/2024)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG CẤP QUỐC TẾ MEKONG

Căn cứ Quyết định số 1684/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc cho phép đổi tên Trường Trung cấp Mekong thành Trường Trung cấp Quốc tế Mekong;

Căn cứ Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Quy định về Điều lệ trường trung cấp;

Căn cứ Kế hoạch số 15/2024/KH-TCQTMK ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Trường Trung cấp Quốc tế Mekong về việc tổ chức khóa tập huấn Kiến thức an toàn vệ sinh thực phẩm;

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng được quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Quốc tế Mekong;

Xét đề nghị của Ban tổ chức tập huấn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công nhận 58 học viên đã hoàn thành lớp tập huấn Kiến thức an toàn vệ sinh thực phẩm (có danh sách kèm theo) diễn ra vào ngày 10/3/2024.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3: Các học viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- HĐQT, BGH (để b/c);
- Như điều 3;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

DSCKII. Nguyễn Văn Ảnh

TRƯỜNG TRUNG CẤP
QUỐC TÊ MEKONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC VIÊN HOÀN THÀNH
TẬP HUẤN KIẾN THỨC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM

Khóa: 02 năm 2024 (ngày 10/3/2024)

Quyết định số: 69/2024/QĐ-TCQTMK; Ngày cấp chứng nhận: 10/3/2024

Số vào sổ: 0080 đến 0137/2024

STT	Số vào sổ	KH Số gốc	Số QĐ CN	Ngày cấp	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị công tác/Địa chỉ	KÝ NHẬN
1	0080	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Nguyễn Thị Bích Trắng	15/06/1989	Trường Mẫu giáo Tân Lộc 1	Trang
2	0081	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Thái Thị Mỹ	20/12/1979	Trường Mẫu giáo Tân Lộc 1	B
3	0082	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Danh Thị Kiều	09/10/1994	Trường Mẫu giáo Tân Lộc 1	K
4	0083	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Nguyễn Thị Huyền	02/05/1998	Trường Mẫu giáo Tân Lộc 1	Huyen
5	0084	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Võ Thị Ngọc Giang	24/11/1979	Trường Mẫu giáo Thốt Nốt	Ng
6	0085	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Lê Thị Ngọc	12/08/1985	Trường Mẫu giáo Thốt Nốt	U
7	0086	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Trần Thị Như Phượng	01/01/1973	Trường Mẫu giáo Thốt Nốt	Phu
8	0087	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Hồ Thị Mộng Tiên	01/01/1970	Trường Mẫu giáo Thốt Nốt	Tien
9	0088	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Bùi Văn Phước	25/08/1973	Lớp Mầm non độc lập Phước Hương	Phu
10	0089	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	15/02/1982	Lớp Mầm non độc lập Hòa Mi	Nguyen
11	0090	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Hồ Thị Hiếu	01/01/1977	Lớp Mầm non độc lập Thảo Tâm	H
12	0091	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	01/01/1966	Lớp Mầm non độc lập Ngọc Thúy	Th
13	0092	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Trịnh Quế Anh	28/09/1982	Lớp Mầm non độc lập Quế Anh	An

STT	Số vào sổ	KH Số gốc	Số QĐ CN	Ngày cấp	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị công tác/Địa chỉ	KÝ NHẬN
14	0093	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Nguyễn Thị Sáu	01/01/1968	Trường Mẫu giáo Thới Thuận	Sáu
15	0094	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Nguyễn Thị Nhi	01/01/1967	Trường Mẫu giáo Thới Thuận	Nhi
16	0095	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Trương Ngọc Thụy	27/03/1984	Trường Mẫu giáo Thới Thuận	Thụy
17	0096	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Lê Thị Thúy Kiều	16/02/1987	Trường Mẫu giáo Thới Thuận	Kiều
18	0097	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Hồ Thị Kim Lan	21/12/1996	Trường Mẫu giáo Thới Thuận	Lan
19	0098	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	01/01/1989	Lớp Mầm non độc lập Tuổi Thơ	Ngọc
20	0099	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Võ Thị Ngọc Bích	16/10/1967	Lớp Mầm non độc lập Mì Mì	Bích
21	0100	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Trần Thị Kiều Diễm	01/03/1973	Lớp Mầm non độc lập Ngôi Sao	Diễm
22	0101	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Ngô Thị Diễm	17/08/1984	Trường Mẫu giáo Thạnh Hòa	Diễm
23	0102	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Nguyễn Thị Thanh Thùy	19/10/1987	Trường Mầm non Tân Lộc	Thùy
24	0103	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Đoàn Thị Kim Lợi	18/02/1988	Trường Mầm non Tân Lộc	Lợi
25	0104	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Trần Ngọc Nở	29/09/1994	Trường Mầm non Tân Lộc	Nở
26	0105	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Nguyễn Thị Phương Lan	01/05/1982	Trường Mẫu giáo Trung Kiên	Lan
27	0106	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Trần Thị Thúy Kiều	16/04/1989	Trường Mẫu giáo Trung Kiên	Kiều
28	0107	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Lê Thị Thùy Mỹ	16/08/1991	Trường Mẫu giáo Trung Kiên	Mỹ
29	0108	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Lê Thị Phương	01/01/1997	Trường Mẫu giáo Thới Thuận 1	Phương
30	0109	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Trần Thị Phượng Châu	10/06/1985	Trường Mẫu giáo Thới Thuận 1	Châu

STT	Số vào sổ	KH Số gốc	Số QĐ CN	Ngày cấp	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị công tác/Địa chỉ	KÝ NHẬN
31	0110	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	1981	Trường Mẫu giáo Thới Thuận 1	Hiền
32	0111	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Trương Thị Lan	05/07/1967	Trường Mẫu giáo Thới Thuận 1	Lan
33	0112	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Phạm Thanh Hằng	20/11/1995	Trường Mẫu giáo Tân Hưng	Hằng
34	0113	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Phạm Thị Hợp	20/11/1986	Trường Mẫu giáo Tân Hưng	Hợp
35	0114	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Châu Thị Hồng Phượng	01/01/1972	Lớp Mầm non độc lập Hồng Phượng	Pho
36	0115	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Mai Thị Nhân	01/01/1983	Trường Mầm non Đông Bình	Nhân
37	0116	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Trần Kim Liên	01/01/1993	Trường Mầm non Đông Bình	Liên
38	0117	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Lê Thị Thuý Vy	04/01/1983	Ấp Thới Bình B, Thới Thạnh, Thới Lai, Tp. Cần Thơ	Vy
39	0118	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Phan Thị Ánh Hồng	02/02/1985	Ấp Thới Thuận A, Thới Lai, Tp. Cần Thơ	Hồng
40	0119	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Trần Thị Như	01/01/1990	Ấp Thới Phước A, Thới Tân, Thới Lai, Tp. Cần Thơ	Như
41	0120	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Phạm Thị Linh Phượng	01/01/1974	Ấp Thới Phước A, Thới Tân, Thới Lai, Tp. Cần Thơ	Phượng
42	0121	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Cao Thị Lệ Thu	10/11/1978	Trường THCS Trung An	Thu
43	0122	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Huỳnh Thị Bích Trâm	06/09/2005	Trường THCS Thạnh Phú 1	Trâm
44	0123	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Lê Huy Cường	01/01/1980	Trường THCS Thuận An	Cường
45	0124	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Trần Thị Tho	19/04/1973	Trường Mầm non thị trấn Thới Lai	Tho
46	0125	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Phan Thị Gấm	01/01/1970	Trường Mầm non thị trấn Thới Lai	Gấm
47	0126	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Lê Thị Nhi	22/05/1990	Trường Mầm non thị trấn Thới Lai	Nhi

STT	Số vào sổ	KH Số gốc	Số QĐ CN	Ngày cấp	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị công tác/Địa chỉ	KÝ NHẬN
48	0127	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Nguyễn Thị Điệp	15/01/1970	Trường Mầm non thị trấn Thới Lai	<i>nhd</i>
49	0128	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Phạm Thị Phà	15/03/1985	118/3, Khu vực 1, An Bình, Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ	<i>pha</i>
50	0129	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Huỳnh Văn Hiền	27/08/1968	118/3, Khu vực 1, An Bình, Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ	<i>Hien</i>
51	0130	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Trương Phước Thanh	01/01/1950	Thới Xuân, Thới Đông, Cờ Đỏ, Tp. Cần Thơ	<i>Thanh</i>
52	0131	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Lê Văn Đại	28/02/1976	Xóm 13, Xuân Hòa, Xuân Trường, Nam Định	<i>Đại</i>
53	0132	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Lê Đức Thắng	12/06/2001	Thôn Đoàn Nam, Xuân Hòa, Xuân Trường, Nam Định	<i>Thang</i>
54	0133	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Danh Thị Như Mộng	12/06/1983	548/65/7 đường 3/2, An Bình, Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ	<i>MONG</i>
55	0134	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Dương Bích Tuyền	15/10/1995	244/74 CMT8, Bùi Hữu Nghĩa, Bình Thủy, Cần Thơ	<i>Tuyen</i>
56	0135	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Nguyễn Thị Ngọc Chi	15/05/1968	Hòa Lự, thành phố Vị Thanh, Hậu Giang	<i>Chi</i>
57	0136	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Nguyễn Thị Mộng Kha	17/07/1994	Trường Mầm non Đông Thuận	<i>Kha</i>
58	0137	/2024	69/QĐ-TCQTMK	10/3/2024	Nguyễn Như Ngọc	31/12/1991	Số 366 Cách mạng tháng Tám, Bùi Hữu Nghĩa, Bình Thủy, Tp. Cần Thơ	<i>Ngoc</i>

HIỆU TRƯỞNG

DSC.KII. Nguyễn Văn Ảnh